

Bài 11 SỰ TÍCH CÂY THÌ LÀ (4 tiết)

I MỤC TIÊU

Giúp HS:

1. Đọc đúng các từ ngữ khó, biết cách đọc các lời nói của các nhân vật trong VB *Sự tích cây thì là*. Nhận biết một số loài cây qua bài đọc và tranh minh hoạ. Hiểu được cách giải thích vui về tên gọi của một số loài cây trong câu chuyện và lí do có loài cây tên là “thì là”.
2. Biết viết chữ viết hoa V cỡ vừa và cỡ nhỏ; viết câu ứng dụng *Vườn cây quanh năm xanh tốt*.
3. Nhận biết các sự việc trong câu chuyện *Sự tích cây thì là* qua tranh minh hoạ; kể lại được toàn bộ câu chuyện dựa vào tranh (không bắt buộc kể đúng nguyên văn câu chuyện trong bài đọc).
4. Hình thành và phát triển năng lực văn học (trí tưởng tượng về các sự vật, sự việc trong tự nhiên; khiếu hài hước); có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

II CHUẨN BỊ

1. Kiến thức

- Cách đọc hiểu thể loại truyện cổ tích (loại truyện cổ tích giải thích nguồn gốc sự vật). Cảm nhận được nghệ thuật gây cười trong câu chuyện *Sự tích cây thì là*.
- PP dạy học phát huy trải nghiệm, tăng cường hoạt động thực hành giao tiếp.

2. Phương tiện dạy học

- Tranh ảnh một số loài cây; một số đồ dùng đơn giản (tranh hoặc mũ có hình cây dứa, cây cau, cây mít, cây cải,...) để HS đóng vai ông trời và các loài cây được nhắc đến trong bài đọc.
- Mẫu chữ viết hoa V cỡ vừa và cỡ nhỏ, vở *Tập viết 2 tập hai*.

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1 - 2

ÔN BÀI CŨ

HS đọc lại một đoạn trong VB *Khủng long* và nêu nội dung của đoạn vừa đọc (hoặc nêu một vài chi tiết thú vị trong bài đọc).

ĐỌC

1. Khởi động

- Cả lớp: GV hướng dẫn HS cách thực hiện yêu cầu.
- VD: Các em quan sát tranh minh hoạ vườn rau có các luống rau và làm việc theo cặp (hoặc nhóm) như sau:
 - + Nói tên các cây rau có trong tranh.
 - + Nói tên một số cây rau khác mà các em biết.
- Cặp đôi/ nhóm: Cùng nhau chỉ vào tranh trong SHS, nói tên từng loài cây trong vườn (VD: hành, rau cải thìa, bắp cải, su hào, cà rốt,...).
- GV cho HS xem tranh/ ảnh minh hoạ cây thì là và giới thiệu về bài đọc (truyện cổ có cách giải thích rất vui về tên cây thì là).

2. Đọc văn bản

- GV hướng dẫn cả lớp:
 - + Quan sát tranh minh hoạ bài đọc, nêu nội dung tranh (VD: Tranh vẽ các loài cây đang lên trời, đứng trước cổng trời bồng bênh mây khói).
 - + GV đọc mẫu toàn VB, rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng, dừng hơi lâu hơn sau mỗi đoạn, HS đọc thầm theo.
 - + GV nêu một số từ khó phát âm do ảnh hưởng của phát âm địa phương để HS đọc.
 - + GV hướng dẫn cách đọc lời của trời (GV đọc giọng chậm rãi, thể hiện giọng nói/ngữ điệu của người có uy lực).
 - + GV mời 2 HS đọc nối tiếp bài đọc (HS1 đọc từ đầu đến *Chú là cây tỏi*; HS2 đọc phần còn lại) để HS biết cách luyện đọc theo cặp.
 - + GV hướng dẫn HS hiểu nghĩa của từ ngữ đã chú giải trong mục *Từ ngữ* trong SHS hoặc đưa thêm những từ ngữ HS chưa hiểu.
- Luyện đọc theo cặp:
 - + HS đọc nối tiếp 2 đoạn theo cặp (như 2 HS đã làm mẫu trước lớp). HS góp ý cho nhau.
 - + GV giúp đỡ HS trong các cặp gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.
 - + Từng em tự đọc thầm toàn bài đọc.

3. Trả lời câu hỏi

Câu 1. Đóng vai trời và cây cối, diễn lại cảnh trời đặt tên cho các loài cây.

HS làm việc chung cả lớp:

- 3 HS đọc yêu cầu và mẫu: 1 HS đọc yêu cầu, 2 HS đọc câu mẫu (1 em đóng vai trời, 1 em đóng vai cây dừa).
- GV mời 4 HS lên diễn cảnh trời đặt tên cho các loài cây: 1 em đóng trời, 3 em đóng các loài cây được trời đặt tên. Lời nói của cây chủ yếu là lời cảm ơn. Tuy nhiên, để cho vui, HS có thể có những câu nói dí dỏm, hài hước.
- GV và cả lớp góp ý, phát huy sáng kiến khi nói lời cảm ơn của các loài cây.

Câu 2. Để được trời đặt tên, cái cây dáng mảnh khảnh, lá nhỏ xíu đã giới thiệu về mình như thế nào?

– HS làm việc nhóm:

+ Từng HS đóng vai cây thì là giới thiệu về đặc điểm/ ích lợi của mình.

(GV đi các nhóm khích lệ HS nói đúng đặc điểm của cây thì là trong câu chuyện nhưng các em có thể có những lời giới thiệu có tính sáng tạo).

+ GV theo dõi các nhóm, hỗ trợ HS gặp khó khăn trong nhóm.

Câu 3. Vì sao cây này có tên là “thì là”?

– HS trao đổi theo nhóm:

+ Từng em nêu ý kiến giải thích của mình, các bạn góp ý.

+ Cả nhóm thống nhất cách giải thích phù hợp nhất (VD: Do hấp tấp, vội vàng nên cây nhỏ đã nhầm lời lảm nhảm của trời là lời trời đặt tên cho cây).

– Cả lớp:

+ Các nhóm nêu cách giải thích trước lớp.

+ Cả lớp và GV nhận xét câu giải thích của các nhóm, khen tất cả các nhóm đã mạnh dạn nêu cách hiểu của mình.

Câu 4. Theo em, bạn bè của cây nhỏ sẽ nói gì khi nó khoe tên mình là cây “thì là”?

– HS trao đổi theo nhóm:

+ Từng em nêu ý kiến của mình, cả nhóm góp ý.

+ Cả nhóm thống nhất các câu nói phù hợp, VD: Tên hay quá!/ Tên bạn rất dễ nhớ!/ Chúc mừng bạn đã có cái tên đặc biệt!/ Tên bạn đặc biệt quá!/...

4. Luyện đọc lại

– HS lắng nghe GV đọc diễn cảm toàn VB.

– HS tập đọc lời đối thoại dựa theo cách đọc của GV.

5. Luyện tập theo văn bản đọc

Câu 1. Đóng vai cây thì là, nói lời đề nghị trời đặt tên.

– Cả lớp:

+ GV mời 1 – 2 HS nói lời đề nghị của cây thì là với trời (GV và cả lớp góp ý).

VD: Thưa trời, xin trời đặt cho con một cái tên thật hay ạ.

+ GV hướng dẫn HS luyện tập theo cặp/ nhóm.

– Cặp/ nhóm: Từng em đóng vai cây thì là nói lời đề nghị (GV động viên HS đưa ra các cách nói lời đề nghị khác nhau).

VD: Thưa trời, con muốn trời đặt cho con một cái tên đẹp ạ!/...

Câu 2. Cùng bạn nói và đáp lời đề nghị chơi một trò chơi.

– Cả lớp:

+ Nghe GV hướng dẫn cách thực hiện: Thảo luận nhóm, chọn tên một trò chơi cần có nhiều người tham gia, sau đó nói lời đề nghị bạn chơi cùng.

+ 1 – 2 HS đóng vai nói và đáp lời đề nghị trước lớp.

– Cặp/ nhóm:

+ HS thực hành luyện nói lời đề nghị bạn cùng chơi trò chơi và đáp lời đề nghị.

+ HS trong cặp/ nhóm góp ý cho nhau.

– GV nhận xét chung.

TIẾT 3

VIẾT

1. Viết chữ hoa

– GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa V và hướng dẫn HS quan sát mẫu chữ.

– GV giới thiệu, phân tích mẫu chữ viết hoa V:

+ Chữ V cỡ vừa cao 5 li; chữ V cỡ nhỏ cao 2,5 li.

+ Gồm nét: 3 nét chính (nét 1 kết hợp nét cong trái và lượn ngang; nét 2 là nét thẳng đứng, hơi lượn ở hai đầu/ nét lượn dọc; nét 3 là nét móc xuôi phải, lượn ở phía dưới).

– GV hướng dẫn quy trình viết chữ viết hoa V:

+ GV viết chữ viết hoa V trên bảng lớp (hoặc cho HS quan sát cách viết chữ hoa V trên màn hình, nếu có).

+ GV hướng dẫn quy trình viết: Nét 1 (đặt bút trên đường kẻ 5, viết nét cong trái rồi lượn ngang, dừng bút trên đường kẻ 6), nét 2 (từ điểm dừng bút của nét 1, chuyển hướng đầu bút đi xuống để viết nét thẳng đứng, lượn ở hai đầu nét lượn dọc, đến đường kẻ 1 thì dừng lại), nét 3 (từ điểm dừng bút của nét 2, chuyển hướng đầu bút, viết nét móc xuôi phải, dừng bút ở đường kẻ 5).

+ GV nhắc HS: Giữa nét 2 và nét 3 có khoảng cách vừa phải (không quá hẹp hoặc quá rộng).

+ HS quan sát quy trình viết chữ viết hoa V trên màn hình lần 2, nếu có.

– HS tập viết chữ viết hoa V (trên bảng con hoặc vở ô li, giấy nháp) theo hướng dẫn.

– GV hướng dẫn HS tự nhận xét và nhận xét lẫn nhau.

– HS viết chữ viết hoa V cỡ vừa và nhỏ vào vở *Tập viết 2 tập hai*.

– HS góp ý cho nhau theo cặp.

2. Viết ứng dụng

– GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng trong SHS: *Vườn cây quanh năm xanh tốt.*

– HS quan sát GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng lớp (hoặc cho HS quan sát cách viết mẫu trên màn hình, nếu có). GV hướng dẫn HS phân tích chiều cao của các chữ trong câu ứng dụng đã được viết mẫu cỡ chữ nhỏ: độ cao của V, y, h (2,5 li); q (2 li); t (1,5 li); các chữ còn lại cao 1 li.

- GV hướng dẫn viết chữ viết hoa V đầu câu, cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường, khoảng cách giữa các tiếng trong câu, đặt dấu chấm cuối câu.
- HS viết vào vở *Tập viết 2 tập hai*.
- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp/ nhóm.
- GV hướng dẫn chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên, khen ngợi các em.

TIẾT 4

NÓI VÀ NGHE

1. Nhắc lại sự việc trong từng tranh.

- HS làm việc theo nhóm: Đọc yêu cầu 1, lần lượt từng em nói sự việc được thể hiện trong mỗi tranh.

VD:

- + Tranh 1: Cây cối kéo nhau lên trời để được ông trời đặt tên cho.
- + Tranh 2: Trời đang đặt tên cho từng loài cây.
- + Tranh 3: Trời và một cây nhỏ đang nói chuyện.
- + Tranh 4: Cây nhỏ chạy về với các bạn.
- Cả nhóm góp ý.
- 2 HS nối tiếp nhau nêu sự việc trong 4 tranh.
- GV khen ngợi các em nhớ nội dung câu chuyện.

2. Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh.

- GV hướng dẫn cách thực hiện:
- + Bước 1: HS làm việc cá nhân, nhìn tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh để tập kể từng đoạn của câu chuyện, cố gắng kể đúng lời nói của các nhân vật trong câu chuyện (không phải kể đúng từng câu từng chữ).
- + Bước 2: HS tập kể chuyện theo cặp/ nhóm (kể nối tiếp các đoạn hoặc từng em kể toàn bộ câu chuyện rồi góp ý cho nhau).

VD:

- + Tranh 1: Thuở xưa cây cối không có tên. Trời đã gọi chúng lên để đặt tên.
- + Tranh 2: Trời đặt tên cho từng cây. Lúc đầu trời nói: “Chú thì ta đặt tên cho là... Về sau, trời chỉ nói vắn tắt: Chú thì là cây cải. Chú là cây ớt. Chú là cây tỏi,...”
- + Tranh 3: Cuối buổi có một cái cây nhỏ xin trời đặt tên. Trời hỏi cây nhỏ có ích gì, cây đã kể ích lợi của mình cho trời nghe. Trời đang suy nghĩ xem nên đặt cho cây nhỏ tên gì: “Tên chú thì... là... thì... là...”
- + Tranh 4: Cây nhỏ tưởng trời đặt tên cho mình là “thì là” liền mừng rỡ chạy đi báo tin cho bạn bè: “Trời đặt tên cho tôi là cây “thì là” đấy!”
- Một số em phát biểu ý kiến trước lớp (mỗi em nói tiếp sự việc trong một tranh).

Lưu ý: Với HS chưa thể kể được toàn bộ câu chuyện, GV chỉ yêu cầu kể những đoạn em thích hoặc em nhớ nhất.

– GV mời một HS xung phong kể toàn bộ câu chuyện hoặc mời 2 HS kể nối tiếp 4 đoạn của câu chuyện trước lớp. Cả lớp nhận xét, GV động viên, khen ngợi các em có nhiều cố gắng.

– GV nêu câu hỏi để HS thảo luận nhóm: Nêu nhận xét của em về cây thì là.

VẬN DỤNG

Cùng người thân kể tên các loài cây ở xung quanh em.

GV hướng dẫn HS cách thực hiện hoạt động vận dụng, GV nói với HS:

– Nhiều bạn không biết tên các loài cây được trồng ở nhà, ở trường hoặc ở phố phường, thôn xóm. Nhiều bạn không biết tên các loài rau là thức ăn hằng ngày. Hôm nay, về nhà, các em sẽ hỏi người thân tên gọi của một số loài cây ở xung quanh em (ở nhà, ở đường phố, thôn xóm,...). Được tận mắt nhìn cây cối thì mới dễ nhớ tên và đặc điểm của cây.

– Các em nhớ tên cây để đến lớp chia sẻ với các bạn.

CỦNG CỐ

– GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. GV tóm tắt lại những nội dung chính. Sau bài học *Sự tích cây thì là*, các em đã:

+ Đọc hiểu VB *Sự tích cây thì là*.

+ Viết đúng chữ viết hoa V cỡ vừa và cỡ nhỏ; viết câu ứng dụng.

+ Kể lại câu chuyện *Sự tích cây thì là*.

– HS nêu ý kiến về bài học (*Em thích hoạt động nào? Vì sao? Em không thích hoạt động nào? Vì sao?*). GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.

– GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.